TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HNGĐ-ST.
Ngày 30/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN -TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thị Quế Phượng và bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/6/2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/ QĐXXST - HNGĐ ngày 28/8/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2024/ QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Bích T, sinh năm 1992. (Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: tổ F, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Lê Đăng L**,** sinh năm 1985. (Vắng mặt).

Địa chỉ: D, tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án, bà** Phan Thị Bích T **có yêu cầu như sau:**

Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn. Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa bà T và ông L bất đồng ý kiến, cãi vả nhiều lần. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay.

Nay bà Phan Thị Bích T có yêu cầu ly hôn đối với ông Lê Đăng L.

- Về con: bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L có hai con chung là: Lê Anh K, sinh ngày 01/7/2013; Lê Vỹ H, sinh ngày 08/3/2016 (Bà T đang nuôi dưỡng). Bà Phan Thị Bích T đề nghị Tòa án giải quyết cho bà T được nuôi dưỡng 2 người con chung là Lê Vỹ H và Lê Anh K. Bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị Bích T không tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với ông Lê Đăng L.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục xét xử vụ án:

Tòa án nhân dân huyện Long Điền thụ lý vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Bà Phan Thị Bích T tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Lê Đăng L không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt nhiều lần không có lý do, đề nghị TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt các đương sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị TAND huyện Long Điền chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phan Thị Bích T, giao hai em Lê Vỹ H và Lê Anh K cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Về thủ tục xét xử vụ án: TAND huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ, bà Phan Thị Bích T vắng mặt nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Lê Đăng L vắng mặt hai lần không có lý do (Vắng mặt tại phiên tòa ngày 07/9/2024 và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay). Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt bà T và ông L.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy:

Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn.

Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bà T và ông L bất đồng ý kiến, có nhiều lần cãi vả. Từ những mâu thuẫn kể trên, bà T và ông L đã ly thân từ năm 2023 đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phan Thị Bích T.

Về con chung:

Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L có hai con chung là: Lê Anh K, sinh ngày 01/7/2013; Lê Vỹ H, sinh ngày 08/3/2016 (Bà T đang nuôi dưỡng).

Qua lời trình bày của đương sự và ý kiến của các con của các đương sự cho thấy: Sau khi bà T, ông L ly thân thì các em Lê Anh K, Lê Vỹ H được bà T nuôi dưỡng. Nên giao các em Lê Anh K và Lê Vỹ H cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp thực tế, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con. Tạm thời, bà T không có yêu cầu tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L không có tranh chấp tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 84, điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án:

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Bích T;

Bà Phan Thị Bích T được ly hôn đối với ông Lê Đăng L.

2/- Về con chung:

Giao hai người con chưa thành niên cho bà Phan Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng là: Lê Anh K, sinh ngày 01/7/2013 và Lê Vỹ H, sinh ngày 08/3/2016

Tạm thời, bà T không yêu cầu tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con;

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con.

3/- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phan Thị Bích T và ông Lê Đăng L không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

4/- Về án phí:

- Bà Phan Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001502 ngày 10/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; Bà Phan Thị Bích T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Lê Đăng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Chi cục THADS H.Long Điền
- UBND xã Phước Tỉnh.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa